

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2017/DS-PT  
Ngày 29 tháng 8 năm 2017

V/v: “Tranh chấp yêu cầu bồi thường  
thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông: Phạm Quang Hùng.

*Các Thẩm phán:* Ông: Trần Văn Chung.

Ông: Trần Văn Thái

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đào Thị Tuyền - Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh  
Vĩnh Phúc.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc:*** Bà Bùi Thị Kim  
Tuyền - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét  
xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2017/TLPT-DS ngày 04/8/2017, về  
việc tranh chấp Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2017/DS-ST ngày 28/6/2017 của Tòa án  
nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 55/2017/QĐ-PT ngày  
08/8/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lưu Thị Th, sinh năm 1971, nơi cư trú: Tổ dân phố  
H1, thị trấn L, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Đồng bị đơn:

2. 1. Ông Kim Văn Ch, sinh năm 1975;

2. 2. Anh Kim Văn Tr, sinh năm 1988;

Đều cư trú tại: Tổ dân phố H1, thị trấn L, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Ch và anh Tr: Ông Dương Minh Đ1 - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Z - Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969, nơi cư trú: Tổ dân phố H1, thị trấn L, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông H: Bà Lưu Thị Th, (Văn bản uỷ quyền ngày 03/5/2017).

4. Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966, nơi cư trú: Tổ dân phố H1, thị trấn L, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

5. Người kháng cáo: Ông Kim Văn Ch và anh Kim Văn Tr.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:

*Theo đơn khởi kiện ngày 10/4/2017 và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn là bà Lưu Thị Th trình bày:*

Ngày 20/12/2016 do mâu thuẫn trong việc sử dụng hành lang giao thông công cộng nên giữa bà và ông Kim Văn Ch đã xảy ra xô sát với nhau; khi ông Ch lấp đặt ghế đá nơi bà đã sử dụng từ trước nên bà không đồng ý, hai bên đã cãi chửi nhau, ông Ch đã ru đẩy đấm đá bà. Khi thấy to tiếng thì anh Kim Văn Tr là cháu của ông Ch cũng chạy ra nhưng không can ngăn mà cùng ông Ch túm tóc, đánh đấm bà, du đẩy bà dẫn tới bà bị thương. Khi được mọi người can ngăn thì mọi việc dừng lại; sau đó bà được người thân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực P từ ngày 20/12/2016 đến ngày 30/12/2016 thì ra viện, bà đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với ông Ch và anh Tr đến Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Công an huyện B đã trưng cầu giám định, tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 38/TgT ngày 10/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận bà Th bị “tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là 3%”. Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự và kết luận điều tra vụ án. Do bà bị ông Ch và anh Tr gây thương tích không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bà khởi kiện vụ án dân sự và đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Ch và anh Tr liên đới bồi thường thiệt hại các khoản sau:

- Tiền viện phí, thuốc, vật tư y tế theo biên lai ngày 30/12/2016 là 2.922.454đồng; tiền sử dụng dụng cụ y tế là 200.000đồng; tiền mua thuốc bồi dưỡng sức khỏe là 500.000đồng; tiền mua thuốc điều trị sau khi điều trị là 600.000đồng; tiền ngày công lao động bị mất của bà trong những ngày nằm viện là 300.000đồng/01 ngày x 11 ngày là 3.300.000đồng; tiền công người nuôi dưỡng trong thời gian điều trị là 300.000đồng/01 ngày x 11 ngày là

3.300.000đồng; tiền chi phí đi lại trong thời gian nằm điều trị là 3.300.000đồng; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 5.000.000đồng; tổng số tiền bà yêu cầu ông Ch và anh Tr phải liên đới bồi thường cho bà là 19.122.454đồng, trong đó ông Ch là 9.561.227đồng; anh Tr là 9.561.227đồng.

*Bị đơn là ông Kim Văn Ch trình bày:*

Ông xác nhận ngày 20/12/2016 giữa ông và bà Lưu Thị Th có xảy ra xô sát do việc ông lắp ghế đá công cộng để cho người dân ngồi tại hành lang của Trường Mầm non A, thị trấn L, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau đó được mọi người can ngăn, anh Kim Văn Tr, là cháu ông có can ngăn thì sự việc được dừng lại, ai về nhà đấy. Nay bà Th yêu cầu ông và anh Tr liên đới bồi thường cho bà Th mỗi người số tiền 9.561.227đồng, ông không đồng ý vì ông không gây thương tích cho bà Th. Ông không biết lý do vì sao bà Th bị tổn hại 3% sức khỏe, ông không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định khởi tố vụ án hình sự của Công an huyện B. Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông xong ông không chấp hành vì ông cho rằng sự việc chưa được giải quyết xong nên không nộp phạt; ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Anh Kim Văn Tr trình bày:*

Sáng ngày 20/12/2016 khi anh đang ở nhà thì nghe thấy giữa bà Lưu Thị Th và ông Kim Văn Ch cãi chửi nhau thì anh ra can ngăn cũng xảy ra mâu thuẫn với con trai và chồng bà Th nhưng anh không có hành vi gây thương tích cho bà Th. Nay bà Th yêu cầu anh và ông Ch liên đới bồi thường cho bà Th mỗi người số tiền là 9.561.227đồng, anh mong muốn Tòa án hòa giải giữa hai bên để bà Th rút đơn khởi kiện, anh không nhất trí bồi thường cho bà Th vì anh không gây thương tích cho bà Th. Anh không biết lý do vì sao bà Th bị tổn hại 3% sức khỏe, đối với ảnh chụp thương tích của bà Th anh cho rằng những bức ảnh đó không đúng, không phản ánh đúng thương tích của bà Th, có thể là do bà Th bị ngã vì lúc hai bên xảy ra xô xát anh quan sát thì thấy bà Th không bị thương tích gì; anh không có ý kiến gì về kết luận điều tra; quyết định khởi tố vụ án hình sự của Công an huyện B. Anh cũng biết Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh xong anh không chấp hành vì anh cho rằng sự việc chưa được giải quyết xong nên không nộp phạt; anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Tr thay đổi quan điểm và trình bày anh chỉ đồng ý bồi thường cho bà Th các khoản sau: Tiền viện phí, thuốc men, vật tư y tế theo biên lai ngày 30/12/2016 là 2.922.454đồng; tiền sử dụng dụng cụ y tế là 200.000đồng, tổng cộng là 3.122.454đồng.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn H trình bày:*

Ông là chồng của bà Lưu Thị Th, sáng ngày 20/12/2016 khi ông đang ở nhà thì nghe thấy tiếng chửi bới, nghe thấy tiếng bà Th kêu cứu, ông chạy ra thấy ông Kim Văn Ch và anh Kim Văn Tr đang đánh vợ ông dẫn tới bà Th bị

thương tích ở mặt, ở ngực, ở chân tay với nhiều vết thương chảy máu, sau khi sự việc xảy ra ông là người trực tiếp đưa bà Th đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực P, trong thời gian điều trị ông là người trực tiếp chăm sóc cho bà Th. Khi bà Th nằm viện, ông cũng bị thiệt hại về ngày công lao động, nay bà Th yêu cầu ông Ch và anh Tr bồi thường những tổn thất, thiệt hại về sức khỏe, ông đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Với nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2017/DSST ngày 28/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Áp dụng: Các Điều 584, 585, 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc ông Kim Văn Ch và anh Kim Văn Tr phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Lưu Thị Th số tiền 16.152.454đồng; trong đó kỷ phần của ông Kim Văn Ch phải bồi thường là 8.076.227đồng; anh Kim Văn Tr phải bồi thường là 8.076.227đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về lãi chậm trả, án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 13/7/2017, ông Kim Văn Ch và anh Kim Văn Tr kháng cáo với cùng nội dung: Do bà Th cũng có một phần lỗi trong việc gây nên thương tích cho bà, đề nghị Hội đồng xét xử giảm mức bồi thường thiệt hại.

Tại phiên toà, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Ch và anh Tr trình bày: Việc ông Ch lắp ghế tại vỉa hè là tự nguyện, đã xin phép tổ trưởng tổ dân phố nhưng không hiểu sao bà Th lại ngăn cản dẫn tới hai bên xô sát, anh Tr thấy chú là ông Ch xô sát cùng bà Th nên cũng dẫn tới xô sát với bà Th. Sau đó gia đình bà Th cũng xảy ra xô sát với anh Tr và ông Ch. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Ch có đơn đề nghị đề ngày 12/5/2017 về việc yêu cầu làm rõ thiệt hại về tài sản do bị gia đình bà Th, cụ thể là ông Nguyễn Văn H (chồng bà Th) đập phá, đây là yêu cầu phản tố nhưng cấp sơ thẩm không xem xét. Ngoài ra, cấp sơ thẩm căn cứ vào báo cáo kinh tế xã hội do Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc cung cấp để buộc bồi thường tiền mất thu nhập là chưa thoả đáng. Cấp sơ thẩm buộc bồi thường tiền taxi đưa bà Th đi bệnh viện nhưng lại do ông H thanh toán là không phù hợp, lẽ ra hoá đơn phải ghi tên bà Th. Sự việc xảy ra hoàn toàn do lỗi của bà Th, đề nghị giảm mức bồi thường cho ông Ch và anh Tr, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không buộc ông Ch và anh Tr phải bồi thường thương tích cho bà Th.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Ch và anh Tr, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức, kháng cáo của ông Kim Văn Ch và anh Kim Văn Tr được làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Về nội dung kháng cáo thấy rằng: Ông Kim Văn Ch và anh Kim Văn Tr cho rằng không đánh bà Lưu Thị Th, không gây thương tích cho bà Th mà hai bên chỉ dăng co, ru đẩy, việc bà Th có bị thương tích hay không thì cả hai không biết. Khi xem xét các lời khai của người làm chứng có mặt tại hiện trường khi sự việc xảy ra, những người này đều khẳng định khi bà Th to tiếng, ông Ch lao vào du đẩy, tát, đấm bà, sau đó được người bán ghế đá ôm, giữ thì bà Th có lao vào ông Ch, lúc này anh Tr lao vào đấm, đá bà Th (Lời khai của bà Nguyễn Thị Đ tại cơ quan CSĐT cũng như tại Toà án cấp sơ thẩm - BL 37, 51,52). Những lời khai này phù hợp với lời khai của ông Dương Văn T là người bán ghế đá cho ông Ch ở giai đoạn khi ông thấy hai người xô sát, ông Ch lao vào tát vào mặt bà Th thì ông có ôm ông Ch để hai bên không xảy ra đánh nhau; sau đó anh Tr lao vào đấm đá bà Th, còn đánh bao nhiêu không không nhớ (BL 53-54 tập tài liệu tại cơ quan Công an huyện B). Như vậy, lời khai của ông T phù hợp với lời khai của chính anh Tr cho biết, khi thấy ông T đang ôm ông Ch thì anh xông ra du đẩy bà Th, việc anh du đẩy bà Th dẫn tới anh và anh K (con trai bà Th) có thể dẫn đến xô sát. Như vậy, xét về chiều hướng của diễn biến sự việc thì ông Ch chỉ đơn thuần là to tiếng với bà Th thì không có lý do gì ông T lại ôm ông Ch chặt như vậy mà chỉ cần giảng giải là đủ. Hơn nữa, khi anh Tr lao vào bà Th, chỉ đơn thuần là đẩy bà Th thì anh K (con trai bà Th) không cần phải lao vào cầm gạch định ẩu đả với anh Tr. Cũng tại các lời khai của những người làm chứng cho biết, khi xảy ra xô sát, bà Th có bị đẩy ngã. Như vậy, những vết thương của bà Th thể hiện ở những vị trí như mặt, tay, đầu gối (Các bản ảnh và Bản kết luận giám định - BL 19, 20 tập tài liệu tại cơ quan Công an huyện B) phù hợp với diễn biến của toàn bộ sự việc. Mặt khác, tuy rằng ông Ch và anh Tr đều khẳng định không gây thương tích cho bà Th và không đồng ý bồi thường, nhưng tại phiên toà sơ thẩm anh Tr đồng ý bồi thường một phần tiền cho bà Th theo đơn thuốc ngày 30/12/2016 và kháng cáo của cả hai cũng như luận cứ của Luật sư đều xin giảm nhẹ mức bồi thường, điều này thể hiện ông Ch và anh Tr đã thừa nhận toàn bộ sự việc gây thương tích cho bà Th.

Xét đề nghị của Luật sư tại phiên toà cho rằng lỗi hoàn toàn thuộc về bà Th, thấy rằng: Theo như lời khai của những người làm chứng (*Tại phiên toà ông Ch và anh Tr cho biết ông T và bà Đ không có họ hàng với hai bên và không có mâu thuẫn gì*) thì ông Ch lao vào đánh bà Th (*Việc bà Th ngăn cản hành vi đặt ghế đá lấn chiếm vỉa hè là điều tích cực cũng như tổ trưởng tổ dân phố không có quyền cho phép ông Ch đặt ghế đá tại nơi công cộng*), sau đó hai bên xô sát và anh Tr lao vào đánh bà Th nên lỗi hoàn toàn thuộc về ông Ch và anh Tr.

Luận điểm của Luật sư về việc cấp sơ thẩm buộc bồi thường tiền mất thu nhập là quá cao, tiền xe đi bệnh viện: Khi xem xét báo cáo tình hình kinh tế xã

hội năm 2016 do Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc cung cấp thì tổng thu nhập bình quân đầu người năm 2016 là 37,8 triệu đồng/người, tuy nhiên báo cáo này gộp các ngành nghề như nông nghiệp, chăn nuôi, dịch vụ..v.v.. Trong trường hợp này, bà Th và chồng là hộ kinh doanh cá thể nên mức thu nhập 300.000đồng/ngày là có thể chấp nhận được (BL 55-59 tập do Tòa án thu thập). Còn đối với tiền xe đưa người đi bệnh viện thì khi bà Th bị đánh, ông H là chồng bà đưa bà đi là phù hợp, không thể yêu cầu chính người bệnh gọi taxi tự đi bệnh viện như Luật sư trình bày. Do vậy hoá đơn thanh toán tiền xe ghi tên ông H là hợp lý. Hơn nữa cấp sơ thẩm chỉ buộc bị đơn phải thanh toán tiền thuê xe đi bệnh viện và về nhà của bà Th là đúng pháp luật, phù hợp với hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Đối với đơn đề nghị của ông Ch ngày 12/5/2017, Luật sư cho rằng đây là yêu cầu phản tố: Khi xem xét đơn này thấy ông Ch đề nghị về tài sản bị hư hại, ông Ch cho rằng người nhà của bà Th đập phá. Đối chiếu quy định tại khoản 4 Điều 72 và Điều 200 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đề nghị của ông Ch không liên quan gì đến yêu cầu khởi kiện của bà Th cũng như không phải là đối trừ với nghĩa vụ do nguyên đơn yêu cầu; mặt khác, đề nghị của ông Ch không rõ ràng, cho nên không có cơ sở xem xét trong vụ án này.

Do đó, việc cấp sơ thẩm xác định thương tích của bà Th do ông Ch và anh Tr gây ra là hoàn toàn có cơ sở và buộc ông Ch, anh Tr phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Th là đúng pháp luật.

Về kháng cáo xin giảm nhẹ mức bồi thường của ông Ch và anh Tr với lý do bà Th cũng có một phần lỗi: Cấp sơ thẩm đã vận dụng các Điều 584, 585, 587, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 và xác định việc bà Th bị thương tích là lỗi hoàn toàn của ông Ch và anh Tr bởi vì trường hợp chỉ dừng lại ở việc cãi vã thì sự việc đã không có diễn biến theo chiều hướng xấu, nhưng ngược lại ông Ch và anh Tr đã hành xử một cách côn đồ, coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, coi thường những người xung quanh..v.v.. Do vậy ông Ch và anh Tr phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Th toàn bộ các chi phí theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 là phù hợp.

Từ các phân tích trên thì kháng cáo của ông Ch và anh Tr không được Hội đồng xét xử chấp nhận, đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa được chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

[3] Án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Ch và anh Tr phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2017/DSST ngày 28/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh phúc.

Áp dụng: Các Điều 584, 585, 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Buộc ông Kim Văn Ch và anh Kim Văn Tr phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Lưu Thị Th số tiền 16.152.454đồng, (Mười sáu triệu một trăm năm mươi hai nghìn bốn trăm năm tư đồng); trong đó kỷ phần của ông Kim Văn Ch phải bồi thường là 8.076.227đồng (Tám triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn hai trăm hai mươi bảy đồng); anh Kim Văn Tr phải bồi thường là 8.076.227đồng. (Tám triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn hai trăm hai mươi bảy đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bà Lưu Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Kim Văn Ch, anh Kim Văn Tr chưa thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## 2. Về án phí:

- Ông Kim Văn Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 403.811đồng (Bốn trăm lẻ ba nghìn tám trăm mười một đồng). Anh Kim Văn Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 403.811đồng (Bốn trăm lẻ ba nghìn tám trăm mười một đồng).

- Ông Kim Văn Ch và anh Kim Văn Tr mỗi người phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là 300.000đồng đã nộp tại biên lai số AA/2016/0002281 ngày 19/7/2017 và AA/2016/0002282 ngày 19/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Xác nhận ông Ch và anh Tr đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THA DS huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, Tòa Dân sự, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Quang Hùng**

